TOÀ ÁN NHÂN D
HUYỆN PHÚ THIỆN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 10/7/2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN D HUYỆN PHÚ THIỆN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ pH toà: Ông Nguyễn Văn Toàn
Các Hội thẩm nhân D: 1. Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc
2. Ông Chế Công Nghị

- Thư ký pH toà: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Toà án nhân D huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tham gia pH tòa: Ông Vi Văn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân D huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án D sự thụ lý số: 23/2019/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2019, về việc: *"Ly hôn, nuôi con chung"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Long Thị H,** sinh năm 1989.
Địa chỉ: Tổ D phố 19, thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Gia Lai.
Bị đơn: Anh **Lê Văn D**, sinh năm 1990.
Địa chỉ: Thôn Nam Hà, xã IA, huyện PT, tỉnh Gia Lai.
Chị H có mặt, anh D vắng mặt không có lý do, dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 13/3/2019 và tại pH tòa, nguyên đơn chị Long Thị H trình bày:

Chị và anh Lê Văn D có đăng ký kết hôn tự nguyện vào ngày 19/7/2012 tại UBND xã TL, huyện HL, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng có thời gian đầu sống hạnh phúc. Sau đó, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên to tiếng với nhau. Nhiều lần mâu thuẫn anh D còn đánh đập chị và để lại thương tích trên cơ thể. Có khi chị phải bỏ nhà đi vì sợ bị anh D đánh. Bản thân chị cũng đã nhiều lần tha thứ cho anh D nhưng anh vẫn không hề thay đổi. Đến năm 2017, mâu thuẫn giữa vợ chồng trầm trọng nên chị và anh D sống ly thân cho đến bây giờ. Nay chị xét thấy không thể tiếp tục chung sống với anh D được nữa vì

tình cảm vợ chồng cũng không còn nên chị đề nghị Toà án giải quyết các yêu cầu như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Đề nghị Toà án giải quyết cho chị ly hôn với anh Lê Văn D.

- *Về việc nuôi con chung:* Vợ chồng sinh được 01 con chung là Lê Thị Diệu L, sinh ngày 12/01/2013. Chị có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh D cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung:* Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh chị không nợ ai và không ai nợ anh chị.

* *Đối với bị đơn anh Lê Văn D:* Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh D. Anh D biết rõ việc Tòa án đang giải quyết việc ly hôn giữa chị H với anh nhưng đã cố tình trốn tránh không tham gia vào việc giải quyết vụ án tại Tòa án.

**Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại pH tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát phân tích thẩm quyền giải quyết vụ án và việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký pH tòa trong việc giải quyết vụ án. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi ngH cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại pH tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án

Chị Long Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn, nuôi con chung với anh Lê Văn D. Đây là quan hệ pháp luật được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng D sự. Anh D là bị đơn trong vụ kiện có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn Nam Hà, xã IA, huyện PT, tỉnh Gia Lai. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân

Quan hệ hôn nhân giữa chị Long Thị H và anh Lê Văn D là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Hai người tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 19/7/2012 tại UBND xã TL, huyện HL, tỉnh Thanh Hóa. Mâu thuẫn giữa vợ chồng phát sinh sau một thời gian chung sống. Theo chị H khai nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống giữa vợ chồng và có xảy ra bạo hành (anh D đánh đập chị). Hai bên đã ly thân nhau từ năm 2017 cho đến nay và không còn quan tâm đến nhau.

Đối với anh D, đã được Tòa án triệu tập nhiều lần để hòa giải đoàn tụ nhưng anh D đều không đến. Điều đó chứng tỏ anh D không quan tâm đến cuộc sống chung của

vợ chồng, không có ý thức hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc, nuôi dạy các con cho tốt.

Xét thấy yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ vì mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh D.

[3] Về việc nuôi con chung

Xét nguyện vọng nuôi con của chị H, thấy rằng chị H đang là người trực tiếp nuôi con nên cần tiếp tục giao cho chị H trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho con chung. Do vậy, căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cho chị H tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Lê Thị Diệu L, sinh ngày 12/01/2013. Do chị H không yêu cầu nên anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản và công nợ chung

Các đương sự không có tài sản chung và công nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí*:* Chị Long Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng D sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Long Thị H.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Long Thị H ly hôn với anh Lê Văn D.
- *Về con chung*: Giao cho chị Long Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Lê Thị Diệu L, sinh ngày 12/01/2013. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Thời hạn trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của chị H tính từ hôm nay (10/7/2019) cho đến khi con chung thành niên, hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi D sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết có thể áp dụng mức cấp dưỡng nuôi con và thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về án phí*

Chị Long Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí D sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006281 ngày 13/3/2019, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Số tiền này được chuyển thành tiền án phí sung công quỹ.

- Quyền kháng cáo

Chị H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 10/7/2019. Anh D có quyền kháng cáo trong thời hạn nói trên kể từ ngày nhận được bản án được tống đạt hợp lệ, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Thiện;
- Chi cục THA DS huyện Phú Thiện;
- Các đương sự;
- UBND xã (nơi ĐKKH);
- Lưu HSVA, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ pH toà

Nguyễn Văn Toàn